

PHÒNG GD&ĐT HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG THCS XÃ THANH LUÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số:16/KHPTGD-THCSTL

Thanh Luông, ngày 27 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH **CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS XÃ THANH LUÔNG** **GIAI ĐOẠN 2020 - 2025 TẦM NHÌN 2030**

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Luật giáo dục số 43/2019/QH14;

Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng BGDĐT về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT, đối với giáo dục phổ thông, thông tư quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục

Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT, ngày 25/8/2003 Ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Công văn số: 11185/GDTH ngày 17/12/2004 về việc Hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn thư viện trường Thông tư quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục: Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT, đối với giáo dục phổ thông

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS

Nghị quyết Đại hội đảng các cấp, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm của huyện, xã. Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo 5 năm/ giai đoạn của ngành.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thanh Luông; Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2020-2025 của xã Thanh Luông.

Văn bản số 371/PGDĐT- CM ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục.

Căn cứ kết quả đạt được trong giai đoạn 2015-2020 và lộ trình giai đoạn 1 2020-2025. Trường THCS xã Thanh Luông xây dựng kế hoạch phát triển giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030 như sau:

TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG

Trường THCS Thanh Luông tiền thân là trường PTCS xã Thanh Luông trường được tách ra tháng vào 7/2001; trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia vào năm 2010, công nhận lần 2 năm 2020. Trong những năm qua nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền xã Thanh Luông, sự chỉ đạo sát sao của phòng GD&ĐT và UBND huyện Điện Biên; trường luôn được bổ sung, tu sửa cơ sở vật chất đảm bảo cho nhà trường đủ phòng học cho học sinh học hai ca và các phòng chức năng theo quy định; sự quan tâm đồng tình ủng hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh, của các bậc cha mẹ học sinh các lớp và nhân dân địa phương.

Sự nghiệp giáo dục của nhà trường ngày một phát triển bền vững (chất lượng năm sau cao hơn năm trước). Hàng năm số học sinh trong độ tuổi ra lớp đạt từ 99% trở lên. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, có tính kỷ luật, luôn có khát vọng vươn lên để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trường THCS Thanh Luông xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trong giai đoạn mới. Việc xây dựng và triển khai kế hoạch của trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng bộ xã góp phần đưa sự nghiệp giáo dục xã Thanh Luông phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của huyện Điện Biên và tỉnh Điện Biên.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

* Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số CBGVCNV: 30 người, trong đó: Quản lý: 02 (nữ 1). Trình độ: Đại học $2/2 = 100\%$, Hiệu trưởng trình độ Thạc sĩ QLGD. Giáo viên: 24 (nữ: 20). Trình độ: ĐH: $23/24 = 95,8\%$; Trình độ: CĐ: $1/24 = 4,2\%$. Nhân viên 4 (nữ 02) Trình độ: ĐH: $1/4 = 25\%$, TC = $1/4 = 25\%$.

CBQL, GV xếp hạng I: 1 đ/c; Hạng II : 22, GV xếp hạng III: 3 đ/c; Số CBQL, GV hoàn thành bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp $24/26 \text{ đ/c} = 92,3\%$

Giáo viên giỏi: cấp tỉnh $8/24 = 33,3\%$, cấp huyện $6/24 = 25\%$, cấp trường $10/24 = 41,7\%$

Tổng số Đảng viên trong chi bộ: 17

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đủ về số lượng, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy. Một số cán bộ giáo viên thường xuyên được tham gia hoạt

động chuyên môn, thể dục thể thao của phòng giáo dục : 7 đ/c, của sở giáo dục : 02 đ/c.

Cán bộ quản lý: có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; được sự tín nhiệm và tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân, học sinh và phụ huynh.

* Chất lượng học sinh:

- Kết quả, chất lượng giáo dục năm 2020-2021:

Đánh giá theo CV 1392: Hoàn thành tốt: $46/319 = 14,4\%$; Hoàn thành: $265/319 = 83,1\%$; CNDCHT: $8/319 = 2,5\%$.

Đánh giá theo TT 58: Giỏi: $46/319 = 14,4\%$; Khá: $133/319 = 41,7\%$; Trung bình: $132/319 = 41,4\%$; Yếu: $8/319 = 2,5\%$.

Tỉ lệ học sinh chuyển thẳng lớp: $206/224 = 92\%$

Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: $95/95 = 100\%$

Học sinh giỏi các cấp: Lớp 9: cấp tỉnh 4 em, cấp huyện 15 em; Thi Olympic 678 cấp huyện: 34 em (lớp 6 có 10 em, lớp 7 có 10 em, lớp 7 có 14 em)

* Thi đua khen thưởng

- Có 2 đ/c được tặng bằng khen của sở giáo dục. Có 1 đ/c được tặng giấy khen của sở giáo dục.

- Có 3 cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở"

- Có 3 đ/c được UBND Huyện tặng giấy khen.

- Công đoàn: Liên đoàn lao động Tỉnh tặng bằng khen

- Nhà trường: Tập thể LĐTT được tặng Giấy khen của UBND huyện Điện Biên

- Về cơ sở vật chất ; Trường lớp khang trang, cảnh quan xanh sạch đẹp, cơ sở vật chất kiên cố, phòng học đạt chuẩn, thông thoáng. Trang thiết bị được đầu tư đầy đủ, phòng thí thư viện đạt chuẩn. Các phòng ban được trang bị máy móc đầy đủ.

Sân chơi, bãi tập, công trình vệ sinh đầy đủ đảm bảo các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia

2. Điểm hạn chế

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:

Trình độ về ngoại ngữ còn hạn chế nên việc kiểm tra chuyên môn đối với bộ môn Anh văn còn gặp khó khăn.

- Đội ngũ GV, NV:

Còn 01 giáo viên trình độ cao đẳng.

Giáo viên ở trường có đủ về số lượng, nhưng thiếu một số loại hình (Mĩ thuật, tin học, nhân viên thư viện và quản lý thiết bị dạy học).

Một số giáo viên cao tuổi viên ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, khó áp dụng các hình thức đổi mới hoạt động chuyên môn lẫn phong trào.

- Chất lượng học sinh: Chất lượng HS mỗi năm còn hạn chế ở 1 số môn có môn 2 năm liền không có HS giỏi cấp huyện, cuộc thi HSG cấp tỉnh kết quả còn thấp.

- Cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất trường THCS học theo trường học theo mô hình trường thiếu phòng học 1ca, theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 còn thiếu một số phòng chức năng, phòng đa chức năng, 1 số phòng hỗ trợ học tập. Phòng công đoàn còn ghép với tổ chuyên môn.

- Về XHHGD: Công tác huy động các nguồn đóng góp còn chậm, còn khó khăn, số học sinh đi học chưa chuyên cần vẫn còn.

3. Thời cơ

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo ngành, lãnh đạo địa phương, sự phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các ban ngành đoàn thể địa phương, với Ban Đại diện cha mẹ học sinh.

- Phương thức quản lý giáo dục lấy cơ sở làm trung tâm, cùng với cơ chế tự quản, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhân sự và tài chính. Mở ra cho nhà trường hướng đi thông thoáng, năng động, có trách nhiệm trong việc xây dựng hướng phát triển nhà trường.

- Kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa và xu thế toàn cầu hóa đem lại những cơ hội: Thúc đẩy nhanh phát triển giáo dục; trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất được hoàn thiện ngày càng hiện đại... đáp ứng các yêu cầu đổi mới. Mọi người có cơ hội phát triển và đóng góp như nhau, phát huy được tính sáng tạo của từng thành viên trong hội đồng sư phạm nhà trường. Khả năng đóng góp của xã hội cho sự nghiệp giáo dục cao hơn.

- Công tác khuyến học, các đơn vị đóng chân trên địa bàn và các đơn vị kết nghĩa có những tác động tích cực đến phong trào giáo dục của nhà trường.

4. Thách thức.

- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học.

- CSVC phục vụ cho các hoạt động vui chơi giải trí, TDTT nhà trường còn dùng nhờ của xã có hạn chế.

- Tệ nạn xã hội ngày càng nhiều, đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên đã và đang xuống cấp, trên địa bàn xã lại có nhiều dịch vụ trò chơi thu hút các em học sinh dẫn đến 1 số em học sinh thiếu tự chủ sa vào con đường ham chơi, lười học.

- Một số phụ huynh học sinh đi làm ăn xa nên việc chăm sóc con cái cũng hạn chế. Một số ít phụ huynh chưa phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục con em.

- Do nguồn kinh phí hạn hẹp, chênh lệch giữa cung và cầu lớn nên gặp nhiều thách thức: Yêu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất, nhân lực phục vụ cho giáo dục thì nhiều nhưng kinh phí thì có hạn. Năng lực và khả năng hợp tác của mỗi người khác nhau tùy thuộc nhiều yếu tố.

- Là xã biên giới giáp nước bạn Lào, tỉ lệ người dân tộc cao nên còn mang những phong tục tập quán lạc hậu, mức thu nhập thấp đời sống còn gặp khó khăn. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn những nhân tố phức tạp, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống và phát triển kinh tế của nhân dân; Đời sống vật chất, tinh thần của một số bộ phận nhân dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn; do đó việc quan tâm, đầu tư cho việc học tập của con em còn hạn chế.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đủ tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

Từng bước bổ sung, nâng cấp, xây dựng và mua sắm mới cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu giáo dục.

Duy trì tốt đạt chuẩn phổ cập GD THCS cấp độ 3, Duy trì trường kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Tầm nhìn

Trở thành một ngôi trường có chất lượng tốt, đào tạo ra những con người mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực, có kỹ năng sống tốt, đáp ứng cho việc tiếp tục học lên cao; đáp ứng được sự phát triển giáo dục của xã Thanh Luông. Xây dựng trường ngày một thân thiện là nơi giáo viên có cơ hội phát triển tư duy sáng tạo luôn thành đạt và hạnh phúc.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, tình thương và trách nhiệm, có chất lượng giáo dục tốt để học sinh và mọi thành viên trong nhà trường đều có cơ hội phát triển hết tài năng của mình phù hợp với nhu cầu phát triển của xã hội.

2. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- Lòng yêu nước, lòng nhân ái, lòng tự trọng;
- Tính đoàn kết, tính trung thực, trách nhiệm;
- Tính chăm chỉ, sáng tạo, khát vọng vươn lên;

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, theo hướng tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Thực hiện chương trình GDPT tổng thể 2018 thông suốt, hiệu quả.

Đến năm 2025, nhà trường phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

1.1 Phát triển trường chất lượng tốt: . Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại

Duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc mức độ 2, trường kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, thư viện trường học tiên tiến, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

1.2. Trình độ chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên:

100 % cán bộ quản lý đạt trên chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, 2/2 đạt

trình độ Thạc sĩ QLGD (hiện nay có Hiệu trưởng đạt trình độ Thạc sĩ QLGD)

100% giáo viên đạt chuẩn, chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu phát triển. Có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; 100% giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học được triển khai ở các cấp.

Nhân viên có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1.3. Chất lượng học sinh: Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục. Phấn đấu duy trì tốt chất lượng học sinh KĐCLGD mức độ 3

Cụ thể hoá thực hiện mục tiêu chương trình GDPT tổng thể 2018, giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hoà các mối quan hệ xã hội nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

1.4. Thư viện và thiết bị dạy học: Duy trì tốt thư viện đạt tiên tiến

1.5. Cơ sở vật chất trường lớp học:

Xây dựng đủ phòng học 1 ca, có đủ phòng chức năng, phòng phòng đa chức năng, 1 số phòng hỗ trợ học tập theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Năm học 2020-2021, nhà trường phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc mức độ 2, trường kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, thư viện trường học tiên tiến, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Tu sửa cơ sở vật chất trường học, xây dựng cảnh quan xanh sạch đẹp, đảm bảo trường học an toàn.

2.2. Năm học 2021-2022, nhà trường phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

Duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc mức độ 2, trường kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, thư viện trường học tiên tiến, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Tu sửa, xây dựng thêm một số phòng bộ môn, phòng công đoàn

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6

2.3. Năm học 2022-2023, nhà trường phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

Duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc mức độ 2, trường kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, thư viện trường học tiên tiến, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 7

- Xin xây dựng 6 phòng học

2.4. Năm học 2023-2024, nhà trường phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

Duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc mức độ 2, trường kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, thư viện trường học tiên tiến, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 8

- Xin xây dựng phòng đa chức năng theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

2.5. Năm học 2024-2025, nhà trường phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

Duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc mức độ 2, trường kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, thư viện trường học tiên tiến, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 9

- Xin xây dựng một số phòng hỗ trợ học tập theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

100 % cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, trong đó.

Ban giám hiệu được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức Khá trở lên, trong đó có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng, chuẩn hiệu phó ở mức Tốt.

Có trên 90% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá, trong đó trên 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; 100% giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học được triển khai ở các cấp.

Nhân viên có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

TT	Năm học	Số lớp	Số CBQL	Số GV	Số NV	Tổng số
1	2021-2022	11	2	24	4	30
2	2022-2023	11	2	24	4	30
3	2023-2024	12	2	25	4	31
4	2024-2025	13	2	26	4	33

2.2. Học sinh

- Quy mô:

TT	Năm học	Tổng số lớp	Tổng số HS	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
				Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp
1	2021-2022	11	320	98	2	69	2	76	3	79	3
2	2022-2023	11	346	101	3	98	3	69	2	76	2
3	2023-2024	12	412	144	4	101	3	98	3	69	2
4	2024-2025	13	429	86	3	144	4	101	3	98	3

Phát triển lớp học: Từ 11 lớp năm 2021 đến 13 lớp năm 2025 và trên 13 lớp năm 2030

Học sinh: Từ 320 học sinh năm 2021 đến 429 học sinh năm 2025 và gần 500 học sinh năm 2030.

- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; Đảm bảo duy trì sĩ số từ 99% trở lên.

- Chất lượng giáo dục

Kết quả học lực

Số học sinh xếp loại giỏi đạt từ 13% trở lên;

Số học sinh xếp loại khá đạt từ 42% trở lên;

Số học sinh xếp loại yếu, kém không quá 3%;

Thi học sinh giỏi các cấp trên 60% học sinh dự thi đạt giải;

Kết quả hạnh kiểm

Số học sinh xếp loại khá, tốt đạt từ 95% trở lên;

Số học sinh xếp loại TB dưới 5%;

Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, các hoạt động trải nghiệm

Tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 0,5% học sinh lưu ban không quá 1 %

Tỷ lệ TN THCS đạt 99-100 %.

Tỷ lệ học sinh chuyển lớp sau thi lại đạt 99 % trở lên

2.3. Cơ sở vật chất.

Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo, bám sát kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất 1 nhà 2 tầng 6 phòng học và bộ môn, sửa chữa 2 dãy nhà 2 tầng, sửa sân trường, xây dựng thêm và sửa chữa một số phòng chức năng, phòng đa chức năng, 1 số phòng hỗ trợ học tập để có các phòng đảm bảo theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Khởi hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành có đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Sử dụng và bảo quản tốt các đồ dùng, trang thiết bị trong trường, có kế hoạch

sửa chữa các đồ dùng, thiết bị, bị hư hỏng còn sử dụng được.

Tham mưu bổ sung mua sắm trang thiết bị phòng chức năng, mua sắm các trang thiết bị dạy và học, bảo quản, tôn tạo cơ sở vật chất, sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học.

Tiếp tục cải tạo cảnh quan môi trường đảm bảo môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn, thân thiện.

* Thư viện

Hàng năm, thư viện xây dựng chương trình hoạt động, kế hoạch đầu tư, củng cố và phát triển đảm bảo duy trì thư viện đạt tiên tiến.

Tích cực phát triển văn hóa đọc

Hàng năm, thư viện phải đảm bảo tỷ lệ giáo viên và học sinh thường xuyên sử dụng sách, báo của thư viện (100% giáo viên và 80% học sinh trở lên). Phần đầu năm sau đạt tỷ lệ cao hơn năm trước.

Huy động các nguồn quỹ ngoài ngân sách cấp để bổ xung sách, báo ngày càng nhiều, phong phú đáp ứng nhu cầu bạn đọc.

Hàng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Hàng năm cùng nhà trường tổ chức cho toàn thể GV và HS “Tuần lễ học tập suốt đời”, ngày hội đọc sách.

3. Phương châm hành động.

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Thực hiện nghiêm túc chương trình theo quy định của Bộ GD&ĐT GV luôn đổi mới phương pháp, dạy học bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, dạy học theo mô hình trường học mới đánh giá học sinh theo phẩm chất và năng lực, sát đối tượng học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường bồi dưỡng giáo dục mũi nhọn học sinh giỏi, học sinh năng khiếu thể dục, văn nghệ, Mỹ thuật. Phối hợp tốt với gia đình, nhà trường đoàn thể và các tổ chức. Tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống cho HS để giáo dục HS một cách toàn diện.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; 100% CBGVNV có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; 100% GV có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Xây dựng tập thể đoàn kết; có tâm huyết gắn bó với nhà trường; hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; có tinh thần cầu tiến; có tình thân ái; biết vượt qua mọi khó khăn thử thách để vươn lên; biết chia sẻ, nhường nhịn; có tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình vì lợi ích chung của tập thể. Luôn gắn bó với trường, coi trường là nhà, quan tâm, yêu thương học sinh. Nghiêm khắc kiểm điểm, phê bình và tự phê bình những hành vi làm ảnh hưởng đến phẩm chất đạo đức, uy tín nhà giáo và ảnh hưởng đến danh dự nhà trường

Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của Nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.

Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ GV đầu đàn, cán bộ GV trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục.

Tham mưu với các cấp lãnh đạo huy động nguồn Ngân sách nhà nước cũng như vận động tài trợ để từng bước xây dựng CSVC đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia.

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh.

Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nội mạng Lan và Internet.

4. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp Đảng ủy, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học - khuyến tài.

Tham mưu với UBND xã, thoả thuận thống nhất với Ban đại diện CMHS hàng năm để huy động nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục hỗ trợ nhà trường.

Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị đóng chân trên địa bàn, đơn vị kết nghĩa... ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

5. Xây dựng thương hiệu.

Xây dựng đội ngũ: có năng lực sư phạm, có lương tâm nghề nghiệp, có phẩm chất đạo đức, có ý thức phấn đấu, có tinh thần vượt khó

Khai thác có hiệu quả trang website của trường, cung cấp các thông tin về các hoạt động giáo dục của trường trên các phương tiện truyền thông.

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội với nhà trường với đội ngũ CBGV, NV.

Phát huy truyền thống nhà trường, khơi dậy niềm tự hào, tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong việc góp phần xây dựng củng cố thương hiệu nhà trường.

V. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược.

Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường phải được báo cáo thông qua cấp ủy Đảng, chính quyền, địa phương, các cấp quản lý giáo dục trực tiếp.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, NV nhà trường, phụ huynh học sinh, học sinh và nhân dân địa phương. Kế hoạch chiến lược được đăng tải trên trang website của nhà trường.

2. Tổ chức.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược, điều chỉnh kế hoạch chiến lược từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của địa phương và nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

Giai đoạn 1: Từ năm 2021 - 2025:

Duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc mức độ 2, trường kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, thư viện trường học tiên tiến, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

Xây dựng đủ phòng học một ca, có đủ phòng chức năng, phòng phòng đa chức năng, 1 số phòng hỗ trợ học tậptheo chương trình giáo dục phổ thông 2018.Trường phấn đấu 1 năm được tặng cờ thi đua của UBND tỉnh Điện Biên

Giai đoạn 2: Từ năm 2025 đến năm 2030: Phấn đấu đạt KĐCL mức độ 4; Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 3. Thư viện xuất sắc. Các phòng học, phòng học bộ môn được nâng cấp có đầy đủ các trang thiết bị dạy học đảm bảo ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

4. Phân công nhiệm vụ

4.1. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng tâm nhìn, sứ mạng, các giá trị của nhà trường hướng tới sự phát triển toàn diện của mỗi học sinh và nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường.

Xác định được các mục tiêu ưu tiên để thiết kế và triển khai kế hoạch phù hợp với tầm nhìn chiến lược và các chương trình hành động nhằm thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường

Thành lập Ban kiểm tra và tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển. Có thể điều chỉnh bổ xung kế hoạch cho phù hợp với thực tế nhà trường, địa phương.

4.2. Đối với các phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện, điều chỉnh, bổ xung để đạt mục tiêu theo từng giai đoạn.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Tổ chức triển khai kế hoạch, xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, phân công các bộ phận cá nhân thực hiện, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch

của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, kế hoạch năm học của nhà trường để Xây dựng kế hoạch của cá nhân, thường xuyên học tập nâng cao năng lực chuyên môn, phấn đấu đạt GVDG cấp huyện, cấp tỉnh, nâng cao chất lượng giảng dạy góp phần vào sự phát triển của trường thực hiện mục tiêu chiến lược

Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển của Trường dựa vào khả năng của mỗi cá nhân

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.5. Đối với học sinh:

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

4.6. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất.... cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

Đối với ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường hàng năm xây dựng chương trình và kế hoạch, cùng với nhà trường tuyên truyền tới phụ huynh tạo điều kiện cho học sinh đi học chuyên cần. Tham mưu với các trưởng thôn bản, UBND trong việc đóng góp công sức xây dựng cảnh quan và cơ sở vật chất của trường.

4.7. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với Nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND Huyện .

Đề nghị hỗ trợ nguồn kinh phí hàng năm để tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, bổ sung cho nhà trường.

2. Đối với phòng GD&ĐT:

Phê duyệt kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi cho trường, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch các hoạt động của nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

Quan tâm đến nhà trường trong việc nâng cao chất lượng cho đội ngũ nhà giáo.

2. Đối với UBND xã.

Chỉ đạo các đoàn thể, thôn bản, đội tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục. Vận động triệt để trẻ em trong độ tuổi ra lớp và chấm dứt hiện tượng học sinh đi học không chuyên cần.

Tuyên truyền xây dựng và hoạt động hiệu quả của hội khuyến học xã và hội đồng giáo dục hiệu quả hơn.

Quan tâm tạo điều kiện về kinh phí, huy động các nguồn lực từ nhân dân xây dựng cơ sở vật chất để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- UBND xã Thanh Lương;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Đức Hồng

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỞNG PHÒNG

(Ký tên, đóng dấu)



Đặng Quang Huy